

NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ: NGHIÊN CỨU ÁP DỤNG MÔ HÌNH CHẤP NHẬN CÔNG NGHỆ VỚI CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TỈNH HÀ NAM

Nguyễn Đăng Tuệ^{1*}

¹ Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

* Tác giả liên hệ: Email: nguyendangtue@gmail.com

Ngày nhận bài: 23/01/2024

Ngày chấp nhận: 26/02/2024

Ngày đăng: 25/04/2024

DOI: 10.52932/jfm.vi3.483

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Tổng hợp các yếu tố từ tổng quan các nghiên cứu

Nhân tố	Khái niệm	Biểu quan sát	Tham chiếu
Đổi mới công nghệ	Mức độ nhận thức của DNNVV với khả năng đổi mới thông qua việc áp dụng chuyển đổi số	TI1: Chuyển đổi số mới được phổ biến trong thời gian gần đây.	(Antoncic & Hisrich, 2003), (Chung và cộng sự, 2022)
		TI2: Chuyển đổi số thể hiện sự đổi mới.	
		TI3: Chuyển đổi số đang được áp dụng rộng rãi trong ngành mà doanh nghiệp đang hoạt động	
Tích hợp quy trình	Mức độ nhận thức về việc đạt được quản lý tích hợp trong quy trình tổng thể thông qua việc áp dụng chuyển đổi số	PI1: Chuyển đổi số kết nối hoạt động giữa các bộ phận.	(Karantininis và cộng sự, 2010), (Chung và cộng sự, 2022)
		PI2: Chuyển đổi số cải thiện luồng thông tin thông qua việc chia sẻ dữ liệu.	
		PI3: Chuyển đổi số giúp xây dựng dữ liệu quản lý tài chính tích hợp	
Hội tụ công nghệ	Mức độ hội tụ công nghệ và kỹ thuật trong hệ thống sản xuất và quy trình kinh doanh thông qua việc áp dụng chuyển đổi số	TC1: Chuyển đổi số kết hợp quá trình ảo và thực.	(Frank và cộng sự, 2019), (Chung và cộng sự, 2022)
		TC2: Chuyển đổi số giúp kiểm soát thực tế thông qua internet.	
		TC3: Chuyển đổi số hiện thực hóa sự hội tụ của một số chức năng kinh doanh.	
Nhận thức hữu ích	Mức độ cảm nhận về tính hữu ích của chuyển đổi số	PUDT1: Việc áp dụng chuyển đổi số giúp đạt được mục tiêu kinh doanh dễ dàng hơn.	(Davis, 1989), (Davis và cộng sự, 1992), (Chung và cộng sự, 2022)
		PUDT2: Chuyển đổi số giúp tăng năng suất	
		PUDT3: Chuyển đổi số sự cải thiện sự phối hợp giữa các bộ phận	
Nhận thức sử dụng	Mức độ cảm nhận về sự dễ dàng của chuyển đổi số	PEDT1: Chuyển đổi số có thể được học tập thành thực trong doanh nghiệp	(Davis, 1989), (Davis và cộng sự, 1992), (Chung và cộng sự, 2022)
		PEDT2: Chuyển đổi số rất dễ giải thích trong doanh nghiệp	
		PEDT3: Chuyển đổi số dễ dàng áp dụng vào quy trình kinh doanh	
Thái độ với chuyển đổi số	Thái độ đối với chuyển đổi số	ADT1: Doanh nghiệp đã sẵn sàng về tâm thế cho chuyển đổi số	(Davis, 1989), (Davis và cộng sự, 1992)
		ADT2: Doanh nghiệp chuẩn bị nguồn lực cho chuyển đổi số	
		ADT3: Doanh nghiệp chuẩn bị chiến lược cho chuyển đổi số	
Ý định chuyển đổi số	Sự sẵn sàng áp dụng chuyển đổi số của các doanh nghiệp vừa và nhỏ	DTI1: Doanh nghiệp sẽ áp dụng chuyển đổi số để mở rộng phạm vi hoạt động	(Davis, 1989), (Davis và cộng sự, 1992)
		DTI2: Doanh nghiệp hài lòng với việc áp dụng chuyển đổi số	
		DTI3: Doanh nghiệp sẵn sàng giới thiệu chuyển đổi số cho các doanh nghiệp khác	

Nhân tố	Khái niệm	Biểu quan sát	Tham chiếu
Chấp nhận chuyển đổi số	Việc áp dụng chuyển đổi số thực tế của DNNVV	DTAC1: Doanh nghiệp thường xuyên tương tác với khách hàng qua các công cụ số, nền tảng số	(Davis, 1989),(Davis và cộng sự, 1992), (Chung và cộng sự, 2022)
		DTAC2: Các hoạt động quản trị hàng ngày (giao việc, kế toán, nhân sự..) Doanh nghiệp thường xuyên sử dụng các công cụ số, nền tảng số	
		DTAC3: Các hoạt động quản lý kho hàng, nguyên vật liệu, định mức nguyên vật liệu... của Doanh nghiệp được quản lý bởi công cụ số, nền tảng số	
		DTAC4: Trong kế hoạch hàng năm, Doanh nghiệp có ngân sách để đầu tư cho các giải pháp chuyển đổi số, tư vấn chuyển đổi số	